

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 392/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Anh, ngày 26 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 355/2021/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021 về việc xin ly hôn giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hà M**, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT : 107, thị trấn Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 21, phố B, đường H, phường T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: 107 thị trấn Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/7/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hà M và anh Nguyễn Minh T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự xác định là có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 12/11/2012 và cháu Nguyễn Minh P, sinh ngày 16/01/2015. Hai bên thỏa thuận giao cháu Minh A cho chị M nuôi dưỡng, giao cháu P cho anh T nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án, việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị M, anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Tài sản, công sức, công nợ, đất: Chị M và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Hà M xin chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 12/7/2021 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0045467, còn trả lại cho chị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND thị trấn Đ
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khánh